TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: **23/**2024/HS-ST
Ngày: **30-7-2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trương Văn Sắc**

2. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Nguyên T (Chó Em) - sinh ngày 04/11/1997. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lê Thanh H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1980; Vợ: Bùi Thị L, sinh năm 2000; Con có 01 người sinh năm 2020.

Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 25/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù giam, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 49/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2023 (chưa xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/11/2023 đến ngày 17/11/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Vũ L - sinh ngày 29/11/1992. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1973 và bà Lâm Thị C, sinh năm 1968; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc H , sinh năm 1993 (Chưa đăng ký kết hôn).

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Huỳnh Thanh P** , sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. **Nguyễn Thị Ngọc H** , sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 10/11/2023, Lê Nguyên T đến nhà Danh B, ngụ ấp S, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang mua 50 số ma túy với số tiền là 3.500.000 đồng, với mục đích bán lại cho các con nghiện để kiếm lời và bản thân trực tiếp sử dụng, sau khi nhận ma túy, T đem ma túy mua được về nhà Nguyễn Vũ L , ngụ ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang (nhà thuộc quyền sở hữu của cha mẹ L, do đi làm ăn xa nên giao lại cho L quản lý) rồi đổ một ít ma túy ra sử dụng một mình, vì trước đó T đã hỏi mượn nhà của L để sử dụng ma túy và được L đồng ý. Sau đó, T đi chơi đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì quay lại nhà L, lúc này nhà của L gồm có: L, Nguyễn Thị Ngọc H (chung sống với L như vợ chồng); Huỳnh Thị Kim Y (bạn của H), lúc này T hỏi L "Hôm nay em ở nhà anh chơi một bữa" tức là cho T sử dụng ma túy ở nhà L một bữa, L đồng ý và nói với T "Anh em cứ chơi bình thường có vấn đề gì đâu" sau đó tất cả cùng nhau ở phòng khách chơi game trên điện thoại di động. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì có Huỳnh Thanh P chạy xe đến nhà L và hỏi T mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng với sự chứng kiến của L, Huyền, Yến và được T đồng ý, do P đang say rượu nên P nhờ T đổ ma túy vừa mua vào dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn ở nhà L (nỏ thủy tinh do T mang đến còn chai nhựa hiệu Sting là của gia đình L), do đổ ma túy ra nỏ nhiều hơn số tiền 200.000 đồng nên T sử dụng trước một ít rồi đưa ma túy còn lại cho P sử dụng. Sử dụng xong P để dụng cụ sử dụng ma túy dưới nền gạch rồi ngồi quay ra ngoài bấm điện thoại, do thấy ma túy P chưa sử dụng hết nên L , H và Y tự ý đến lấy sử dụng. Đến khoảng 23 giờ, Công an xã T phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế, Ma túy Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành kiểm tra nơi ở của Nguyễn Vũ L , khi phát hiện Công an đến kiểm tra, T bỏ lại cái túi xách màu đen bên trong có một bịch ma túy rồi cùng P và L chạy ra đường cửa sau lẩn trốn. Qua kiểm tra Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ một bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng, có kích thước 6,7cm x 4cm bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, CÔNG AN HUYỆN T " màu đen, có chữ ký giáp lai xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người bị bắt Nguyễn Thị Ngọc H , Huỳnh Thị Kim Y, người chứng kiến Phạm Hùng T, Trần Văn T , có đóng dấu mộc đỏ giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang; Thu giữ 01 (Một) bình nhựa phía trên có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một

đoạn ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái bình tự chế, phần trên là cổ chai nhựa có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa, phần dưới là một ly thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái túi da màu đen, có dòng chữ WE POWER đã qua sử dụng; 01 (Một) cái hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1010, đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử (cân tiểu ly) màu đỏ-trắng, nhãn hiệu Manlloro, mã vạch 4512916512813; 01 (Một) hộp kính da màu đen trên hộp có dòng chữ HaiAuOptic; Tiền Việt Nam 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* gồm nhiều mệnh giá, đồ vật trên của Lê Nguyên T . Thu giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu đen-bạc, biển số: 68T1-655.85, xe đã qua sử dụng, đồ vật trên của Huỳnh Thanh P .

Qua kết quả điều tra, ngoài lần bị bắt quả tang trên, Lê Nguyên T còn khai nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thị Ngọc H tổng cộng 03 lần, trong đó: 02 lần mỗi lần với số tiền là 200.000 đồng và 01 lần với số tiền là 300.000 đồng vào ngày 08/11/2023.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến trưng cầu giám định, để xác định loại, khối lượng của chất nghi là ma túy được thu giữ khi bắt quả tang và giám định dấu vết đường vân trên các bịch nylon được thu giữ.

- Kết luận giám định số 1157/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (Một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **2,7174 gam.**

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1157/2023. Bên trong phong bì bao gồm 01 (Một) bịch nylon đựng mẫu và các hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 2,6460 gam (đựng trong 01 bịch nylon).

- Kết luận giám định số 1158/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Trên 01 (Một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng (Mẫu cần giám định) có dấu vết đường vân bị mờ nhòe không đủ yếu tố giám định.

* Cáo trạng số 20/CT-VKSTH ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lê Nguyên T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Vũ L về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan

điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Lê Nguyên T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyên T mức án từ 08 năm đến 09 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tuyên xử bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 256; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1010, đã qua sử dụng, là phương tiện liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy; Tiền Việt Nam 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* đây là tiền do bị cáo có được từ việc bán ma túy mà có, số tiền trên được tạm nộp tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Kiên Giang, phòng giao dịch Tân Hiệp, vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T .

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1157/2023 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Tuấn Em và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong phong bì bao gồm 01 (Một) bịch nylon đựng mẫu và các hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 2,6460 gam (đựng trong 01 bịch nylon); 01 (Một) bình nhựa phía trên có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái bình tự chế, phần trên là cổ chai nhựa có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa, phần dưới là một ly thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái túi da màu đen, có dòng chữ WE POWER đã qua sử dụng; 01 (Một) cái hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử (cân tiểu ly) màu đỏ-trắng, nhãn hiệu Manlloro, mã vạch 4512916512813; 01 (Một) hộp kính da màu đen trên hộp có dòng chữ HaiAuOptic.

Tại phần nói lời sau cùng, hai bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân nghiện ma tuý, bị cáo Lê Nguyên T đã nhiều lần mua ma tuý từ Danh B với số tiền từ 1.500.000đồng đến 3.500.000đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Để thuận tiện cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Lê Nguyên T đã hỏi bị cáo Nguyễn Vũ L cho T sử dụng ma túy tại nhà của L , ngụ ấp T , xã T , huyện T, tỉnh Kiên Giang (nhà thuộc quyền sở hữu của cha mẹ L do đi làm ăn xa nên giao lại cho L quản lý) và được L đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo T bán cho Huỳnh Thanh P 200.000 đồng ma túy, với sự chứng kiến của bị cáo L , H, Y, sau đó P , bị cáo T cùng sử dụng ma túy tại nhà bị cáo L nhưng bị cáo L không ngăn cản mà khi thấy P chưa sử dụng hết ma tuý thì L , H và Y còn tự ý đến lấy sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 10/11/2023 khi phát hiện Công an đến kiểm tra nơi ở của bị cáo Nguyễn Vũ L , bị cáo T bỏ lại cái túi xách màu đen bên trong có một bịch ma túy rồi cùng P và L chạy ra đường cửa sau lẩn trốn. Tổng số ma túy mà bị cáo Lê Nguyên T tàng trữ nhằm mục đích mua bán trái phép có tổng trọng lượng là 2,7174 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra bị cáo T đã bán cho bị cáo L và H tổng cộng 03 lần và thu lợi bất chính với số tiền là 700.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 1157/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu giám định là 2,7174 gam.

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Nguyên T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Vũ L đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy hai bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo T nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo L ý thức được việc chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý tại địa điểm là nơi ở thuộc quyền quản lý của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 25/11/2021 Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù giam, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 49/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2023, chưa được xóa án tích, bị cáo đã có tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên, lần phạm tội này thuộc T hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo L đã có tình tiết định khung hình phạt là phạm tội đối với 02 người trở lên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hai bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội, bị cáo L có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; nên hai bị cáo được áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy do hai bị cáo không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1010, đã qua sử dụng, là phương tiện liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy; Tiền Việt Nam 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy mà có, số tiền trên được tạm nộp tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Kiên Giang, phòng giao dịch Tân Hiệp, vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T .

* Tịch thu tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có

ký hiệu vụ số 1157/2023 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Tuấn Em và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong phong bì bao gồm 01 (Một) bịch nylon đựng mẫu và các hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 2,6460 gam (đựng trong 01 bịch nylon); 01 (Một) bình nhựa phía trên có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái bình tự chế, phần trên là cổ chai nhựa có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa, phần dưới là một ly thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái túi da màu đen, có dòng chữ WE POWER đã qua sử dụng; 01 (Một) cái hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử (cân tiểu ly) màu đỏ-trắng, nhãn hiệu Manlloro, mã vạch 4512916512813; 01 (Một) hộp kính da màu đen trên hộp có dòng chữ HaiAuOptic.

[8] Đối với Danh B, T khai nhận là người bán ma túy cho T , trong giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra chưa làm việc được do Danh B không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh, khi làm việc được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Huỳnh Thanh P , Nguyễn Thị Ngọc H có mua ma túy của bị cáo T bán để sử dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an xã T , huyện T xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền, là phù hợp.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Thanh P 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu đen-bạc, biển số: 68T1-655.85 xe đã qua sử dụng, do không liên quan đến vụ án; là phù hợp.

[9] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Nguyên T phải nộp lại số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp vào Ngân sách Nhà nước, số tiền trên được tạm nộp tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Kiên Giang, phòng giao dịch Tân Hiệp, vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T .

[10] Về án phí: Hai bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyên T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nguyên T 08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày

bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 11/11/2023.

1.2 Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 256; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ L 07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1010, đã qua sử dụng, là phương tiện liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy; Tiền Việt Nam 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy mà có, số tiền trên được tạm nộp tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Kiên Giang, phòng giao dịch Tân Hiệp, vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , mở tại Kho bạc Nhà nước huyện T .

* Tịch thu tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1157/2023 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Tuấn Em và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong phong bì bao gồm 01 (Một) bịch nylon đựng mẫu và các hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 2,6460 gam (đựng trong 01 bịch nylon); 01 (Một) bình nhựa phía trên có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái bình tự chế, phần trên là cổ chai nhựa có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa, phần dưới là một ly thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (Một) cái túi da màu đen, có dòng chữ WE POWER đã qua sử dụng; 01 (Một) cái hột quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 (Một) cân điện tử (cân tiểu ly) màu đỏ-trắng, nhãn hiệu Manlloro, mã vạch 4512916512813; 01 (Một) hộp kính da màu đen trên hộp có dòng chữ HaiAuOptic.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKSTH ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Nguyên T phải nộp lại số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp xong theo Giấy nộp tiền ngày 08/4/2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) chi nhánh Kiên Giang, phòng giao dịch Tân Hiệp vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình

sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Nguyên T và Nguyễn Vũ L , mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến